**ĐÁP ÁN SINH 10 NGÀY 21/10/2017**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Câu*** | ***Đáp án*** | ***Điểm*** |
| 1. | Phân loại cacbohidrat:* Đường đơn: Đường 6C như Glucôzơ, Fructôzơ, Galactôzơ.
* Đường đôi: Gồm hai phân tử đường đơn cùng loại hay khác loại như saccarôzơ, lactôzơ.
* Đường đa gồm nhiều phân tử đường đơn liên kết lại với nhau như: Glicôgen, tinh bột, xenlulôzơ, hay kitin.

Chức năng:* Là nguồn năng lượng dự trữ cho tế bào và cơ thể.
* Là thành phần cấu tạo nên tế bào và các bộ phân của cơ thể.
* Cacbohiđrat liên kết với prôtêin tạo nên các phân tử glicôprôtêin là những bộ phân cấu tạo nên các thành phần khác nhau của tế bào.
 | 0.50.50.50.250.250.5 |
| 2 | * Mỡ:
* Cấu tạo: Gồm 1 phân tử glixêron + 3 axit béo
* Chức năng: dự trữ năng lượng cho tế bào và cơ thể
* Photpholipit:
* Cấu tạo: Gồm 1 phân tử glixeron + 2 axit béo + 1 nhóm phôtphat
* Chức năng: Cấu tạo nên các loại màng của tế bào
* Stêrôit: gồm 2 loại:
* Colesterôn cấu tạo nên màng sinh chất của tế bào người và động vật.
* Tham gia vào điều hoà quá trình trao đổi chất như hoocmôn giới tinh (Ơstrôgen, Testotêron).
 | 0.250.250.250.250.250.25 |
| 3 | * Cấu tạo nên tế bào và cơ thể. Ví dụ côlagen cấu tạo nên mô liên kết
* Dự trữ các axit amin. Ví dụ prôtêin sữa, prôtêin dự trữ trong hạt
* Vận chuyển các chất. Ví dụ Hb (Hêmôglobin)
* Thu nhận thông tin. Ví dụ các thụ thể trong tế bào
* Xúc tác cho các phản ứng hoá sinh. Ví dụ các enzim
 | 0.50.50.50.50.5 |
| 4 | Khi nhiệt độ cao, độ pH không ổn định có thể phá vỡ cấu trúc bậc 3 làm cho prôtêin bị biến tính . | 0.5 |
| 5 | * Phân tử ARN: Cấu tạo theo nguyên tắc đa phân. Đơn phân là nucleotit gồm bazơ nitơ, đường 5C (C5H10O5), nhóm photphat.
* mARN: Cấu trúc mạch thẳng.

Chức năng: Truyền thông tin từ ADN đến ribôxôm làm khuôn tổng hợp prôtêin.* tARN: Cấu trúc một mạch nhưng có 3 thuỳ

Chức năng: Vận chuyển axit amin tới ribôxôm tham gia tổng hợp Prôtêin* rARN: có cấu trúc 1 mạch nhưng nhiều vùng các nu liên kết bổ sung với nhau tạo vùng xoắn kép cục bộ.

Chức năng: cùng với prôtêin tạo thành riboxom là nơi tổng hợp prôtêin. | 0.50.250.250.250.250.250.25 |
| 6 | Do số lượng, thành phần và trình tự sắp xếp các nuclêôtit khác nhau nên chỉ với 4 loại nuclêôtit có thể tạo được vô số kiểu gen khác nhau. | 1 |